

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực
đăng ký, quản lý cư trú thuộc thẩm quyền giải quyết của
Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn thành phố Huế**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Cư trú ngày 13 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư 03/2025/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 9354/QĐ-BCA-C06 ngày 20 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công an về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực đăng ký, quản lý cư trú thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công an;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an thành phố tại Tờ trình số 14055/TTr-CATP ngày 19 tháng 12 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 02 thủ tục hành chính trong lĩnh vực đăng ký, quản lý cư trú thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn thành phố Huế (Danh mục TTHC kèm theo).

Điều 2. Căn cứ Điều 1 của Quyết định này, giao trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị thực hiện các công việc sau:

1. Giao Công an thành phố chủ trì, phối hợp các đơn vị, địa phương liên quan xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt theo quy định.

2. Ủy ban nhân dân các xã, phường niêm yết, công khai và triển khai thực hiện giải quyết các thủ tục hành chính liên quan theo hướng dẫn tại Quyết định số 9354/QĐ-BCA-C06 ngày 20 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công an về việc công bố danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực đăng ký, quản lý cư trú thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công an công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>).

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ Quyết định số 325/QĐ-UBND ngày 07 tháng 02 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực đăng ký, quản lý cư trú thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Công an thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Bộ Công an;
- CT, và PCT UBND thành phố;
- Các PCVP UBND thành phố;
- Trung tâm PVHCC thành phố, Công TTĐT;
- Trung tâm PVHCC cấp xã;
- Lưu: VT, KSVX.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Bình

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC ĐĂNG KÝ, QUẢN LÝ CƯ TRÚ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HUẾ
(Kèm theo Quyết định số 3951/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Huế)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Cách thức thực hiện	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Căn cứ pháp lý
1	Xác nhận nơi thường xuyên đậu, đỗ; sử dụng phương tiện vào mục đích đề ở (1.013313)	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Tờ khai đề nghị xác nhận nơi thường xuyên đậu, đỗ; sử dụng phương tiện vào mục đích đề ở.	Không	- Trực tiếp: Nộp hồ sơ trực tiếp tại cơ quan đăng ký thường trú. Cơ quan đăng ký thường trú có trách nhiệm chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp xã. - Dịch vụ bưu chính: Nộp hồ sơ về cơ quan đăng ký thường trú qua dịch vụ bưu chính. Cơ quan đăng ký	Đăng ký, quản lý cư trú	Ủy ban nhân dân cấp xã.	- Luật Cư trú số 68/2020/QH14 ngày 13/11/2020. - Nghị định số 154/2024/NĐ-CP ngày 26/11/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Cách thức thực hiện	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Căn cứ pháp lý
				thường trú có trách nhiệm chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp xã. - Trực tuyến: Nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia. Cơ quan đăng ký thường trú có trách nhiệm chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp xã.			
	Xác nhận về điều kiện, diện tích bình	02 ngày làm việc, kể từ		- Trực tiếp: Nộp hồ sơ trực			- Luật Cư trú số 68/2020/QH14 ngày

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Cách thức thực hiện	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Căn cứ pháp lý
2	quân nhà ở để đăng ký thường trú vào chỗ ở do thuê, mượn, ở nhờ; nhà ở, đất ở không có tranh chấp quyền sở hữu nhà ở, quyền sử dụng đất ở, không thuộc địa điểm không được đăng ký thường trú mới (1.013314)	ngày nhận được Tờ khai xác nhận tình trạng chỗ ở hợp pháp, diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú	Không	tiếp tại Ủy ban nhân dân cấp xã. - Dịch vụ bưu chính: Nộp hồ sơ về Ủy ban nhân dân cấp xã qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến: Nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia. Trường hợp công dân nộp hồ sơ đề nghị xác nhận đến cơ quan đăng ký cư trú cùng hồ sơ đăng ký thường trú,		Ủy ban nhân dân cấp xã.	13/11/2020. - Nghị định số 154/2024/NĐ-CP ngày 26/11/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Cách thức thực hiện	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Căn cứ pháp lý
				đăng ký tạm trú, cơ quan đăng ký cư trú có trách nhiệm chuyển hồ sơ đề nghị xác nhận đến Ủy ban nhân dân cấp xã.			